

Số: **60** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **29** tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2024 - 2030

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (sau đây viết tắt là hóa chất, chế phẩm) là hàng hóa có khả năng gây mất an toàn và công tác quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm được Chính phủ giao Bộ Y tế thực hiện.

Bộ Y tế đã trình ban hành các Nghị định, Thông tư hướng dẫn để tạo hành lang pháp lý quản lý nhóm sản phẩm này. Tính đến thời điểm hiện tại: Bộ Y tế đã cấp giấy chứng nhận lưu hành cho 2.830 hóa chất, chế phẩm được sản xuất trong nước và nhập khẩu; Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tiếp cận 77 hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất, 1.334 hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán chế phẩm, 239 hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ phun diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm. Tất cả các hóa chất, chế phẩm khi thực hiện việc đăng ký lưu hành tại Việt Nam đều được kiểm nghiệm về hàm lượng, thành phần hoạt chất và khảo nghiệm để đánh giá hiệu lực cũng như độ an toàn cho người sử dụng trước khi được phép lưu hành.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập trong việc bố trí nhân lực, chỉ đạo điều hành, thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm. Thiếu nhân lực quản lý từ Trung ương đến địa phương cả về số lượng và chất lượng. Cán bộ quản lý không được tập huấn, đào tạo để nâng cao năng lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động liên quan đến quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra về hoá chất, chế phẩm chưa được thường xuyên, kịp thời; Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức trong việc quản lý, sử dụng hoá chất, chế phẩm.

Việc thiếu hệ thống đơn vị làm kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước như: lĩnh vực quản lý dược, trang thiết bị, thực phẩm, dẫn đến hiệu lực quản lý nhà nước về hoá chất, chế phẩm bị hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được triển khai theo quy định do thiếu nguồn nhân lực. Một số quy định hiện hành không còn phù hợp với các văn bản pháp lý mới ban hành hoặc không còn phù hợp với thực tiễn cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Bên cạnh đó, việc hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về hóa chất, chế phẩm tạm dừng từ năm 2016 do không phù hợp với Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong

lĩnh vực gia dụng và y tế, hiện chưa xây dựng được hệ thống mới cũng gây khó khăn cho công tác quản lý.

Thêm vào đó, thời gian qua do nhu cầu sử dụng chế phẩm diệt khuẩn vào mục đích phòng, chống dịch COVID-19 tăng cao, dẫn đến một số tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình để sản xuất hoặc đưa ra thị trường các loại chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế chưa được Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Thực trạng này đặt ra yêu cầu phải tăng cường hơn nữa công tác quản lý hóa chất, chế phẩm.

Tại tỉnh Đắk Nông, trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế chưa nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ các Sở, Ban, ngành liên quan; đến nay, việc thực hiện quản lý các cơ sở kinh doanh, buôn bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm chỉ mang tính chất thống kê danh sách các cơ sở trên địa bàn tỉnh; chưa tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kinh doanh, buôn bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm; để từ đó đưa ra các biện pháp tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến đến chủ các cơ sở kinh doanh, buôn bán việc tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, việc sử dụng sản phẩm theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và việc đảm bảo chất lượng sản phẩm theo đúng Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành được cấp. Kết hợp làm tốt công tác phòng, chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, việc xây dựng Kế hoạch “Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế” tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2024 - 2030 là hết sức cần thiết.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 09/2018/TT-BYT ngày 27/4/2018 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

- Thông tư số 11/2020/TT-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hoạt chất cấm sử dụng và hạn chế phạm vi sử dụng trong chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tại Việt Nam;

- Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;

- Quyết định số 4023/QĐ-BYT ngày 31/10/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2023 - 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác quản lý và nâng cao năng lực, nhận thức trong việc quản lý, sử dụng hóa chất, chế phẩm.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hoàn thiện thể chế và các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật đối với hoá chất, chế phẩm.

2.2. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm.

2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý, sản xuất, mua bán và sử dụng hóa chất, chế phẩm.

2.4. Nâng cao nhận thức cho các cơ sở y tế và cộng đồng về quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm.

2.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong quản lý hóa chất, chế phẩm.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu	2024	2030
<i>Mục tiêu 1. Hoàn thiện thể chế, các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật đối với hoá chất, chế phẩm</i>			
1	Tỷ lệ văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoá chất, chế phẩm được rà soát, góp ý và đề xuất sửa đổi, bổ sung (nếu có).	80%	100%
2	Tỷ lệ các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật được rà soát để đề xuất, góp ý, sửa đổi hoặc ban hành mới	50%	100%

TT	Chỉ tiêu	2024	2030
	trên tổng số nhóm hoá chất, chế phẩm (nếu có).		
3	Ban hành văn bản đề xuất hướng dẫn bổ sung chức năng kiểm nghiệm hoá chất, chế phẩm cho hệ thống kiểm nghiệm trong ngành Y tế địa phương, để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo chất lượng của hoá chất, chế phẩm (nếu có).	Chưa triển khai	Hoàn thành
Mục tiêu 2. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ các huyện, thành phố phê duyệt kế hoạch và bố trí kinh phí của ngành Y tế để triển khai công tác quản lý hóa chất, chế phẩm.	100%	100%
2	Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham gia đầy đủ các hội thảo, tập huấn phổ biến văn bản quy phạm pháp luật liên quan, tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm các cấp được tập huấn.	80%	100%
3	Tỷ lệ cán bộ phụ trách công tác hóa chất, chế phẩm các cấp được tập huấn.	50%	100%
Mục tiêu 3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý, sản xuất, mua bán và sử dụng hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ các huyện, thành phố triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra việc quản lý, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
2	Tỷ lệ cán bộ thanh tra Sở Y tế được tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
3	Tỷ lệ các cuộc thanh, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm có sự phối hợp liên ngành.	30%	60%
4	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm được thanh, kiểm tra.	50%	80%
5	Tỷ lệ các đơn vị thực hiện việc kiểm nghiệm, khảo nghiệm hóa chất, chế phẩm được thanh, kiểm tra (nếu có).	50%	100%

TT	Chỉ tiêu	2024	2030
6	Tỷ lệ các đơn vị quản lý hóa chất, chế phẩm ở địa phương được thanh, kiểm tra.	50%	100%
Mục tiêu 4. Nâng cao nhận thức cho các cơ sở y tế và cộng đồng về quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm			
1	Tổ chức tập huấn về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm cho các cơ sở y tế tuyến tỉnh và huyện.	20%	50%
2	Tỷ lệ các đơn vị sản xuất, kinh doanh, sử dụng được tập huấn về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.	50%	80%
3	Tỷ lệ các huyện, thành phố có hoạt động truyền thông về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.	20%	60%
Mục tiêu 5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong quản lý hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính về quản lý hóa chất, chế phẩm được triển khai trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 ở địa phương.	Chưa triển khai	100%
2	Tỷ lệ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm, các đơn vị liên quan được tập huấn, phổ biến về triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm.	Chưa triển khai	100%
3	Phối hợp thực hiện các nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm (nếu có).	Chưa thực hiện	Ít nhất 01 đề tài
4	Tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về hoá chất, chế phẩm tại các nước (nếu có).	Chưa triển khai	Ít nhất 02 đoàn

IV. GIẢI PHÁP VÀ CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng văn bản, cơ chế chính sách

- Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và Bộ Y tế về lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm.

- Cập nhật danh mục hóa chất cấm hoặc hạn chế sử dụng tại Việt Nam để doanh nghiệp, cơ quan quản lý và người dân biết.

- Rà soát, điều chỉnh mức thu, chi phí quản lý hóa chất, chế phẩm theo quy định Nhà nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Sở, Ban, ngành triển khai các thủ tục hành chính về hóa chất, chế phẩm theo phân cấp.

2. In ấn các tài liệu chuyên môn nghiệp vụ

Tiếp nhận, phân phối hoặc tổ chức in ấn các tài liệu phục vụ công tác quản lý hóa chất, chế phẩm như: tài liệu hướng dẫn cách xây dựng tài liệu kỹ thuật, ghi nhãn đối với từng loại hóa chất, chế phẩm; tài liệu hướng dẫn thanh tra, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm; cập nhật và in ấn các tài liệu hướng dẫn về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm; tài liệu bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn, các văn bản quy phạm pháp luật để thống nhất cho cá đơn vị thực hiện.

3. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ các cấp của tổ chức chính trị - xã hội về các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.

- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm cho cán bộ thực hiện công tác thanh tra tại Sở Y tế.

- Tổ chức tập huấn cho các đơn vị sản xuất, mua bán, sử dụng về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm; cách thức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm.

- Tổ chức tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm (nếu có).

4. Truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (tranh gấp, áp phích, phóng sự ngắn, chương trình truyền hình trực tuyến, thông điệp, bài viết) về quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm để nâng cao nhận thức của cán bộ y tế, các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực, các tổ chức, cá nhân sử dụng chế phẩm.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về kiến thức quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm hoặc các chiến dịch truyền thông liên quan cho cán bộ y tế và cộng đồng.

- Xây dựng các tài liệu, tờ rơi về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm và cung cấp cho các cơ sở y tế, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng trong các sự kiện liên quan.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý hóa chất, chế phẩm.

- Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm; tập huấn cho các đơn vị về triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp hệ thống trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý hóa chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh để phục vụ người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về hóa chất, chế phẩm

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm tại các đơn vị, địa phương.

- Tổ chức hoặc phối hợp tham gia các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành (Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh) việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hóa chất.

- Triển khai các hoạt động phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng về hóa chất, chế phẩm.

- Kiểm soát các hóa chất, chế phẩm và thuốc bảo vệ thực vật lưu hành trên thị trường nhưng không sử dụng đúng với mục đích đã được cấp phép lưu hành.

6. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Nhà nước và Bộ Y tế, phối hợp tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế như: đánh giá thực trạng sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế tại địa phương và đề xuất giải pháp thực hiện; đánh giá thực trạng lưu hành, sử dụng chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế tại địa phương và đề xuất giải pháp thực hiện; hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu, khảo sát, trao đổi, chia sẻ, cập nhật thông tin về các văn bản, khuyến cáo, hướng dẫn để áp dụng trong điều kiện cụ thể của địa phương.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu phí quản lý hóa chất, chế phẩm và các nguồn xã hội hoá, tài trợ hợp pháp khác.

- Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các đơn vị chủ động lập dự toán ngân sách hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, tổ chức phổ biến, hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát, báo cáo, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh về quản lý và sử dụng hóa chất, chế phẩm.

- Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, tổ chức tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm, cung cấp thông tin cho các phương tiện truyền thông đại chúng về quản lý và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.

- Chủ trì hoặc phối hợp triển khai các thủ tục hành chính về hóa chất, chế phẩm theo quy định, đặc biệt triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm khi có hướng dẫn và xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý hóa chất, chế phẩm.

- Chủ trì hoặc phối hợp triển khai thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong quản lý hóa chất, chế phẩm.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch quản lý hoá chất, chế phẩm giai đoạn 2024 - 2030 trên địa bàn tỉnh, gửi UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

- Tổng hợp, đề xuất các điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với chủ trương, chính sách và tình hình thực tế của địa phương trình UBND tỉnh để xem xét, phê duyệt.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc, tăng cường công tác quản lý, sử dụng hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn quản lý.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về hóa chất, chế phẩm, tập trung chủ yếu vào các cơ sở buôn bán, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; đặc biệt rà soát, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các trường hợp các hoá chất, chế phẩm được cấp phép để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhưng thay đổi tên thương mại, nội dung, mẫu, nhãn để hướng dẫn sử dụng trong lĩnh vực nông nghiệp.

3. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Y tế trong phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm giả, kém chất lượng để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm.

4. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền, phổ biến về các hành vi buôn bán, sử dụng chế phẩm diệt côn trùng y tế để phòng trừ các sinh vật gây hại thực vật trên đồng ruộng khi chưa được đăng ký trong lĩnh vực bảo vệ thực vật là hành vi vi phạm pháp luật, gây mất an toàn thực phẩm và gây nguy cơ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, môi trường.

- Phối hợp, hướng dẫn Sở Y tế triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý hóa chất, chế phẩm.

6. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ động trong công tác phát hiện và phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hóa chất, chế phẩm giả, kém chất lượng qua đường biên giới để kịp thời xử lý các vi phạm (nếu có).

8. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, mua bán, sử dụng hoá chất, chế phẩm; chỉ đạo các phòng, đội tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận chuyển hoá chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh.

9. Hội Nông dân tỉnh

Tăng cường truyền thông, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, hội viên nông dân về: các văn bản quy phạm pháp luật; cách phân biệt chế phẩm diệt côn trùng dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế với các thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm diệt côn trùng đúng mục đích, bảo đảm an toàn cho sức khỏe con người và môi trường.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh

Tăng cường truyền thông để nâng cao nhận thức của phụ nữ về an toàn sử dụng hoá chất, chế phẩm, đặc biệt là phụ nữ vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hóa chất, chế phẩm trên địa bàn quản lý; đồng thời xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện việc quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn huyện, thành phố giai đoạn 2024 - 2030.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan, tăng cường triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm giả, kém chất lượng để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, truyền thông cho người dân trên địa bàn biết, lựa chọn và sử dụng các hóa chất, chế phẩm phù hợp, đặc biệt là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2024 - 2030. Các Sở, Ban, ngành, các hội, đoàn thể; các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị đề xuất gửi UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, các hội, đoàn thể;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, Công TTĐT, KGVX (S).

1

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh